

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên gói thầu: Gói thầu số 2: Xử lý chất thải rắn sinh hoạt (từ 01/5/2026 đến 31/12/2026)
- Chủ đầu tư: Trung tâm Dịch vụ tổng hợp xã Ninh Gia
- Nguồn vốn: Ngân sách địa phương và thu phí dịch vụ vệ sinh môi trường năm 2026.
- Địa điểm thực hiện: Xã Ninh Gia, tỉnh Lâm Đồng.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 08 tháng.
- Hình thức lựa chọn nhà thầu: Chào hàng cạnh tranh qua mạng.
- Phương thức lựa chọn nhà thầu: Một giai đoạn, một túi hồ sơ.
- Loại hợp đồng: Trọn gói.

2. Mục tiêu công việc:

Thực hiện gói thầu: Xử lý chất thải rắn sinh hoạt (từ 01/5/2026 đến 31/12/2026).

- Cải thiện mỹ quan khu dân cư, tạo môi trường sống sạch đẹp và văn minh, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững.

- Bảo vệ môi trường và hệ sinh thái: Ngăn chặn ô nhiễm môi trường, giảm thiểu khí thải gây hiệu ứng nhà kính từ việc phân hủy rác tự phát.

- Bảo vệ sức khỏe cộng đồng: Loại bỏ nơi cư trú của các tác nhân gây bệnh (vi khuẩn, côn trùng, chuột) để ngăn ngừa dịch bệnh lây lan qua nguồn nước, không khí và tiếp xúc trực tiếp.

- Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường của chính quyền địa phương, góp phần xây dựng cảnh quan môi trường xanh – sạch – đẹp, đáp ứng các tiêu chí về môi trường trong xây dựng nông thôn mới và phát triển kinh tế – xã hội bền vững của địa phương.

- Nâng cao nhận thức cho cộng đồng dân cư về việc thu gom và xử lý rác thải sinh hoạt, cải thiện môi trường sống, hạn chế việc gây ô nhiễm môi trường do rác thải sinh hoạt gây ra.

3. Yêu cầu kỹ thuật của gói thầu:

3.1. Yêu cầu chung

- Thực hiện đúng theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường số 72/2020/QH14 và các văn bản pháp luật liên quan đến công tác bảo vệ môi trường.

- Nhà thầu phải có đề xuất giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ hợp lý khả thi, phù hợp với lượng rác thải của địa phương theo yêu cầu.

- Phải có kế hoạch Xử lý chất thải rắn sinh hoạt tổng thể, kế hoạch tháng, kế hoạch chi tiết tuần.

- Các cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm về đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn sức khỏe, các phương xử lý chất thải rắn sinh hoạt theo đúng các quy định hiện hành.

3.2. Yêu cầu về phòng chống cháy nổ:

- Nhà thầu phải có biện pháp phòng chống cháy nổ đối với máy móc, thiết bị xử lý chất thải rắn sinh hoạt. Cử cán bộ thường trực bảo đảm công tác an toàn.

3.3. Yêu cầu về vệ sinh môi trường:

- Nhà thầu phải đảm bảo vệ sinh môi trường trong công tác xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Các phương án hạn chế đến mức thấp nhất các thể loại bụi, khói, tiếng ồn trong quá trình thi công.

- Có biện pháp bảo vệ không làm ảnh hưởng đến công trình lân cận và vệ sinh môi trường xung quanh.

- Các loại vật liệu thừa, phế thải phải được xử lý và đổ đúng nơi quy định.

- Thu dọn toàn bộ vật liệu thừa, di chuyển máy móc, thiết bị ra khỏi khu vực thi công sau khi hoàn thành công tác.

3.4. Yêu cầu về an toàn lao động:

- Trong quá trình thi công phải có phương án bảo đảm an toàn cho người và phương tiện qua lại. Nhất là công tác thi công trên cao hoặc đoạn thường xuyên có phương tiện qua lại.

- Đối với công nhân phải được tập huấn an toàn lao động.

- Đối với máy móc thiết bị thi công trên công trường phải có biện pháp bảo đảm an toàn máy móc, thiết bị...

- Nhà thầu phải có trách nhiệm với những sự cố hoặc các vấn đề liên quan khác trong quá trình thi công mà lỗi liên quan trực tiếp do Nhà thầu. Phải có phương án phòng ngừa và bảo vệ cần thiết, luôn luôn bố trí, duy trì thường xuyên và cung cấp đầy đủ các dụng cụ, thiết bị y tế khẩn cấp đầy đủ và phù hợp.

- Trước khi thi công Nhà thầu phải trình Chủ đầu tư phương án đảm bảo an toàn lao động, bao gồm phương án huấn luyện an toàn cho toàn bộ các cá nhân tham gia thực hiện gói thầu.

3.5. Yêu cầu về biện pháp tổ chức thi công tổng thể:

- Nhà thầu phải có thuyết minh biện pháp tổ chức xử lý chất thải rắn sinh hoạt để đảm bảo tiến độ và tính hợp lý trong quá trình sử dụng nhân lực, vật lực trên hiện trường.

3.6. Yêu cầu về hệ thống kiểm tra, giám sát chất lượng của nhà thầu:

- Nhà thầu phải có bản thuyết minh các biện pháp bảo đảm chất lượng xử lý chất thải rắn sinh hoạt và phương pháp kiểm tra chất lượng cụ thể, rõ ràng.
- Quản lý chất lượng cho từng loại công tác xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

3.7. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết:

- Khối lượng rác thải sinh hoạt ước tính khoảng 6,4 tấn/ngày. Tương đương với khối lượng 8 tháng cuối năm 2026 dự kiến : 1.568 tấn.
- Các công tác khác: Nhà thầu phải có bảng kế hoạch phân công nhân sự phối hợp với chủ đầu tư/ đơn vị giám sát thực hiện cân xe, ghi chép số liệu, đối chiếu khối lượng và lập báo cáo hàng ngày, hàng tuần để làm cơ sở nghiệm thu khối lượng.

4 . Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại chương này, gồm các phần như sau:

- Giải pháp và phương pháp luận;
- Kế hoạch thực hiện chi tiết cho từng nhiệm vụ.

5. Kiểm tra, giám sát chất lượng

- Nhà thầu phải xây dựng cơ cấu tổ chức và hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với quy mô, tính chất gói thầu, phân định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận.

- Lập kế hoạch, tiến độ và biện pháp thực hiện công việc, báo cáo chủ đầu tư để giám sát, theo dõi.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra chất lượng công việc, ghi chép đầy đủ vào nhật ký hiện trường, lập hồ sơ lưu trữ tại công trường và văn phòng để chủ đầu tư hoặc cán bộ giám sát có thể kiểm tra bất kỳ lúc nào.

- Chủ đầu tư/cán bộ giám sát có quyền yêu cầu nhà thầu xử lý hoặc thực hiện lại các hạng mục không đạt yêu cầu, mọi chi phí phát sinh do thực hiện lại nhà thầu phải chịu.

- Nhà thầu phải kiểm tra, đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường tại hiện trường.

- Lập hồ sơ hoàn công, chuẩn bị tài liệu làm căn cứ nghiệm thu và gửi phiếu yêu cầu chủ đầu tư tổ chức nghiệm thu.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư và pháp luật về chất lượng công việc, bồi thường thiệt hại nếu vi phạm hợp đồng, thực hiện gói thầu không đảm bảo chất lượng hoặc gây hư hỏng, ô nhiễm môi trường.

- Báo cáo định kỳ cho chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng, khối lượng, an toàn lao động và vệ sinh môi trường theo yêu cầu.

6. Quy định về kiểm tra giám sát, nghiệm thu khối lượng:

6.1. Kiểm tra, giám sát:

- Chủ đầu tư tổ chức kiểm tra, đối chiếu và giám sát chặt chẽ khối lượng, chất lượng công việc trong suốt quá trình thực hiện đảm bảo an toàn vệ sinh môi trường và đạt hiệu quả cao. Ngoài giám sát của chủ đầu tư, nhà thầu phải chấp hành giám sát của cơ quan quản lý cấp trên và của cộng đồng.

- Công việc nào bị phản ứng tiêu cực từ người dân, chủ đầu tư sẽ tổ chức xác minh, nếu kết quả xác minh là đúng thì công việc đó sẽ không được nghiệm thu cho đến khi nhà thầu khắc phục đạt yêu cầu và được chấp nhận.

- Lực lượng giám sát thực hiện kiểm tra trực tiếp bằng quan sát, hình ảnh hoặc thăm dò ý kiến người dân qua phản ánh, kiến nghị. Kết quả kiểm tra phải được xác nhận bằng biên bản. Nếu phát hiện sự cố, lập biên bản và báo cáo cơ quan có thẩm quyền để xử lý. Khuyến khích ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác giám sát.

- Các nội dung về kiểm tra, giám sát, xử phạt, nghiệm thu và thanh toán sẽ được quy định cụ thể trong hợp đồng hoặc phụ lục hợp đồng để làm cơ sở thực hiện.

6.2. Nội dung nghiệm thu, thanh toán:

- Xây dựng phương án nghiệm thu theo ngày, tuần hoặc tháng dựa trên hồ sơ, hợp đồng, kế hoạch đã được xác nhận và trên số liệu ghi chép hàng ngày.

- Nội dung nghiệm thu phải chi tiết cho từng công việc, từng hạng mục, thể hiện đầy đủ khối lượng, chất lượng và hiệu quả theo quy định.